

Số: 27/TTr-LĐT BXH

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 và Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kính trình Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng (*sau đây gọi là Pháp lệnh*) được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2020, thay thế Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11 và Pháp lệnh số 04/2012/PL-UBTVQH13, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2021. Pháp lệnh là văn bản pháp lý quan trọng thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng về công tác người có công với cách mạng, là nền tảng pháp lý cho các cấp chính quyền tổ chức triển khai việc xác nhận người có công và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của người có công và thân nhân người có công với cách mạng. Điều 48 Pháp lệnh đã giao Chính phủ quy định mức hưởng và việc thực hiện trợ cấp, phụ cấp, các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng; đầu tư cho các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ, cơ

sở nuôi dưỡng, điều dưỡng, cơ sở đón tiếp người có công từ ngân sách nhà nước.

Bên cạnh đó, Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 quy định từ ngày 01 tháng 7 năm 2023, tăng mức chuẩn trợ cấp người có công bảo đảm không thấp hơn mức chuẩn hộ nghèo khu vực thành thị.

Do đó, việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng là cần thiết để thể chế hóa chủ trương của Đảng, Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, Nghị quyết của Quốc hội và cụ thể hóa thực hiện chính sách, chế độ chăm lo sức khỏe, đời sống vật chất, tinh thần của người có công với cách mạng và thân nhân của họ.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích

- Thể chế hóa quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về việc chăm sóc đời sống vật chất, tinh thần người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng.

- Phù hợp với Nghị quyết của Quốc hội, các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo

- Quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng đã được Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng giao.

- Bảo đảm tính linh hoạt và đồng bộ trong thực hiện chế độ trợ cấp, phụ cấp ưu đãi người có công với cách mạng.

- Bảo đảm khả thi và phù hợp với khả năng của ngân sách nhà nước.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chính phủ về việc giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng Nghị định quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã:

- Tổ chức soạn thảo dự thảo Nghị định và chuẩn bị hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định.

- Tổ chức lấy ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các địa phương và gửi lấy ý kiến góp ý trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ, Cổng Thông tin điện tử của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các địa phương và ý kiến góp ý trên Cổng thông tin điện tử.

- Gửi Bộ Tư pháp thẩm định theo quy định.

- Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp và hoàn thiện dự thảo Nghị định trình Chính phủ.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ ĐỊNH

1. Bố cục

Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng bao gồm 02 Điều cụ thể như sau:

- Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các Điều 1, 3, 4, 12, 13 và 14 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP.

- Điều 2. Điều khoản thi hành.

2. Nội dung cơ bản

2.1. Mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng:

Căn cứ Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, từ ngày 01 tháng 7 năm 2023, tăng mức chuẩn trợ cấp người có công bảo đảm không thấp hơn mức chuẩn hộ nghèo khu vực thành thị. Theo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 thì mức chuẩn hộ nghèo khu vực thành thị là 2.000.000 đồng/người/tháng. Trên cơ sở đó, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã đề xuất 02 phương án điều chỉnh mức chuẩn trợ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng như sau:

Phương án 1: điều chỉnh tăng mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng từ 1.624.000 đồng lên thành 2.055.000 đồng (cao hơn mức chuẩn nghèo thành thị 55.000 đồng, tương ứng với tỷ lệ tăng là 26,54%).

Phương án 2: điều chỉnh tăng mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng từ 1.624.000 đồng lên thành 2.111.000 đồng (cao hơn mức chuẩn nghèo thành thị 111.000 đồng, tương ứng với tỷ lệ tăng là 29,99%).

Trên cơ sở tính toán khả năng cân đối ngân sách nhà nước, Bộ Tài chính đề nghị lựa chọn phương án 1. Vì vậy, để đảm bảo tính khả thi, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất điều chỉnh tăng mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng từ 1.624.000 đồng lên thành 2.055.000 đồng (tăng 26,54%).

Trên cơ sở mức chuẩn 2.055.000 đồng, các mức hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi quy định tại các Phụ lục I, II, III, IV ban hành kèm theo Nghị định này và mức hưởng trợ cấp quy định tại Điều 8, Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ được điều chỉnh tăng tương ứng với tỷ lệ tăng 26,54% và được thực hiện kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2023. Riêng đối với mức chi chế độ điều dưỡng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất thời điểm điều chỉnh tăng theo mức chuẩn kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 để đảm bảo các đối tượng hưởng chế độ điều dưỡng trong năm 2023 được thực hiện thống nhất cùng một mức chi tính theo mức chuẩn quy định tại Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021.

2.2. Một số nội dung sửa đổi, bổ sung khác:

- Sửa đổi, bổ sung phạm vi điều chỉnh của Nghị định (Điều 1 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP):

Hiện nay, Bộ Quốc phòng và Bộ Công an đang thực hiện chi trả các chế độ ưu đãi đối với người có công đang tại ngũ, công tác. Vì vậy, Bộ Quốc phòng và Bộ Công an đề nghị sửa đổi, bổ sung phạm vi điều chỉnh của Nghị định. Tiếp thu ý kiến nêu trên, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP.

- Bổ sung nguyên tắc làm tròn số khi tính mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi được quy định theo mức chuẩn (sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP):

Các mức hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi hằng tháng được quy định tại các Phụ lục I, II và III trong dự thảo Nghị định đều được xác định bằng số tiền cụ thể theo nguyên tắc làm tròn số trong toán học và làm tròn đến hàng nghìn đồng.

Các mức hưởng trợ cấp ưu đãi hằng năm, một lần và mức chi chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe được quy định theo mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công nên khi quy thành số tiền chi trả thì có thể bị lẻ đến hàng trăm đồng. Hiện nay, các loại tiền mệnh giá 200 đồng, 500 đồng vẫn đang có giá trị lưu hành nhưng trên thực tế không còn được sử dụng nên gây lúng túng cho các địa phương khi thực hiện chi trả chế độ cho đối tượng. Vì vậy, để thống nhất

trong việc xác định số tiền trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công (được làm tròn đến hàng nghìn đồng theo quy tắc làm tròn số trong toán học) thì việc bổ sung quy tắc làm tròn số khi tính mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi được quy định theo mức chuẩn là cần thiết.

- *Sửa đổi, bổ sung quy định về cách tính thâm niên tham gia kháng chiến để hưởng trợ cấp ưu đãi một lần (sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 4 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP):*

Trên thực tế, thời gian tham gia kháng chiến lẻ đến tháng và ngày (ví dụ 5 năm 5 tháng 20 ngày). Tại Thông tư số 25/2000/TT-BLĐTBXH ngày 17/10/2000 hướng dẫn việc chi trả trợ cấp một lần đối với người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã hướng dẫn các địa phương cách tính thâm niên tham gia kháng chiến. Vì vậy, cần thiết phải quy định nguyên tắc xác định thâm niên tham gia kháng chiến để các địa phương có cơ sở triển khai thực hiện.

- *Sửa đổi, bổ sung quy định về xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin bằng phương pháp giám định ADN (điểm c khoản 1 và khoản 4 Điều 12 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP):*

+ Mức chi lấy mẫu hài cốt liệt sĩ: Điểm c khoản 1 Điều 12 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP quy định mức chi lấy mẫu hài cốt liệt sĩ là 50.000 đồng/01 mẫu, tuy nhiên, trên thực tế, mộ liệt sĩ có thể lấy được mẫu hoặc không lấy được mẫu để thực hiện giám định (do mẫu đã bị phân hủy hoặc mẫu không đủ chất lượng để thực hiện giám định). Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất sửa đổi mức chi lấy mẫu hài cốt liệt sĩ “50.000 đồng/01 mẫu” thành “50.000 đồng/01 mộ thực hiện lấy mẫu”.

+ Quy trình đặt hàng dịch vụ giám định ADN xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin: Do đặc thù, việc triển khai đặt hàng dịch vụ giám định ADN xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin cần thiết phải có nhiều đơn vị cung cấp dịch vụ tham gia thực hiện. Vì vậy, tại Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 đã quy định phương thức thực hiện là đặt hàng. Căn cứ hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 12278/BTC-QLG ngày 23/11/2022 về việc xây dựng đơn giá đặt hàng giám định ADN hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin và việc thanh toán cho những mẫu làm nhiều lần mà không thu được kết quả giám định ADN thì chưa thể triển khai đặt hàng dịch vụ giám định ADN. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất bổ sung quy định về quy trình thực hiện đặt hàng dịch vụ giám định ADN trong dự thảo Nghị định sửa đổi.

- Sửa đổi, bổ sung quy định về hỗ trợ chăm sóc y tế, phục hồi sức khỏe người có công tại các cơ sở nuôi dưỡng (điểm a khoản 4 Điều 13 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP):

Căn cứ tình hình thực tế thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng người có công tại các cơ sở nuôi dưỡng, khi người có công đi điều trị tại bệnh viện thì các cơ sở nuôi dưỡng vẫn thực hiện việc bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho đối tượng (hỗ trợ tiền ăn, mua thuốc bổ, nước yến,...) nhằm nâng cao thể trạng cho đối tượng. Việc quy định chi tiết nội dung bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là cần thiết để các cơ sở nuôi dưỡng không gặp vướng mắc khi trong quá trình triển khai thực hiện, vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 13 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP.

- Sửa đổi, bổ sung quy định về hỗ trợ phục vụ công tác nuôi dưỡng, điều dưỡng tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng, đón tiếp người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý (khoản 5 và khoản 6 Điều 13 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP):

Căn cứ quy định tại điểm g khoản 1 Điều 45 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, ngân sách trung ương hỗ trợ hoạt động của cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng, cơ sở đón tiếp người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị bổ sung thêm cụm từ “do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý” như nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 5 và 6 Điều 13 dự thảo Nghị định. Mặt khác, đối với các đối tượng đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở nuôi dưỡng do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý, ngân sách trung ương đảm bảo kinh phí phục vụ công tác nuôi dưỡng người có công. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất mức hỗ trợ tối đa 8 triệu đồng/01 đối tượng/01 năm áp dụng với các đối tượng đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở nuôi dưỡng do địa phương quản lý.

- Sửa đổi, bổ sung quy định về hỗ trợ người có công đang nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng về thăm gia đình (khoản 7 Điều 13 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP):

Theo thực tế triển khai nội dung hỗ trợ về thăm gia đình đối với người có công trong giai đoạn trước đây (thực hiện theo Thông tư liên tịch số 47/2009/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 11 tháng 3 năm 2009 của liên Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội) thì các cơ sở nuôi dưỡng đã thực hiện việc hỗ trợ chi phí đi lại cho người có công về thăm gia đình như sau: thanh toán cho 02 người (bản thân đối tượng và người thân đi cùng), thanh toán cả chiều đi và về hoặc thanh toán theo hóa đơn, chứng từ thực tế. Vì vậy, số tiền hỗ trợ cho người có công cao hơn mức quy định tại Nghị định số 75/2021/NĐ-CP. Vì vậy,

để tránh xáo trộn trong thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở nuôi dưỡng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 13 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP.

- Sửa đổi, bổ sung nguyên tắc hỗ trợ cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì cơ sở vật chất phục vụ nuôi dưỡng, điều dưỡng, đón tiếp người có công với cách mạng (điểm a khoản 10 Điều 13 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP):

Hệ thống các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý được đầu tư xây dựng qua các thời kỳ hoặc chuyển đổi công năng sử dụng sang điều dưỡng người có công. Trải qua thời gian dài sử dụng, do tác động bởi khí hậu (nồm ẩm, gió biển,...) cơ sở vật chất bị xuống cấp, hư hỏng, cần được cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì để đảm bảo thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao đồng thời góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ điều dưỡng người có công. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất giữ nguyên mức hỗ trợ tối đa là 15 tỷ đồng/công trình và đề xuất áp dụng mức hỗ trợ tối đa 70% tổng giá trị công trình đối với các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương tự cân đối ngân sách quản lý, mức hỗ trợ tối đa 100% tổng giá trị công trình đối với các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do trung ương và các địa phương chưa tự cân đối ngân sách quản lý.

- Sửa đổi mức quà tặng bằng tiền mặt và hiện vật đối với gia đình, cá nhân (sửa đổi khoản 11 Điều 13 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP):

Mức quà tặng của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Lãnh đạo Bộ, cơ quan trung ương đối với gia đình và cá nhân theo quy định hiện hành như sau: tiền mặt 500.000 đồng/gia đình hoặc cá nhân và hiện vật trị giá 150.000 đồng/gia đình hoặc cá nhân. Đến nay, mức quà tặng trên là quá thấp, vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất sửa đổi các mức quà tặng trên như sau: quà tặng tiền mặt là 1.000.000 đồng/gia đình hoặc cá nhân và hiện vật trị giá 250.000 đồng/gia đình hoặc cá nhân. Nội dung này được thực hiện vào các dịp lễ, Tết theo chương trình công tác của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Lãnh đạo Bộ, cơ quan trung ương và thuộc nội dung chi công việc được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Qua thực tế thực hiện hàng năm, khoản kinh phí thực hiện thăm hỏi, tặng quà từ nguồn ngân sách trung quyết toán tối đa không quá 01 tỷ đồng/năm. Với mức quà tặng cá nhân theo đề xuất của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, khoản kinh phí tăng thêm tối đa không quá 01 tỷ đồng/năm. Khoản kinh phí phát sinh không tác động lớn đến nguồn ngân sách nhà nước cần phải đảm bảo.

- *Sửa đổi, bổ sung quy định về việc chi trả chế độ ưu đãi người có công với cách mạng (sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 14 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP):*

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất bổ sung thêm quy định về chi phí phục vụ chi trả đến người thụ hưởng tối đa bằng 0,75% tổng số kinh phí chi trả chế độ của toàn ngành và quy định về việc lựa chọn tổ chức dịch vụ chi trả chế độ ưu đãi người có công.

- *Một số nội dung khác:*

+ Hỗ trợ nuôi dưỡng các đối tượng khác: Khi trình Chính phủ ban hành Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã báo cáo thực trạng các đối tượng đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở nuôi dưỡng do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội (người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng, đối tượng khác). Trên cơ sở đó, Chính phủ đã quy định việc tiếp tục thực hiện nuôi dưỡng tập trung những đối tượng khác tại khoản 5 Điều 184 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất bổ sung quy định về thực hiện chế độ nuôi dưỡng đối với các đối tượng này trong dự thảo Nghị định (khoản 4 Điều 2 dự thảo Nghị định).

+ Nguyên tắc hỗ trợ cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì đài tưởng niệm liệt sĩ, đền thờ liệt sĩ, nhà bia ghi tên liệt sĩ: điểm a và b khoản 3 Điều 11 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP cùng quy định nguyên tắc hỗ trợ nguồn ngân sách trung ương đối với các địa phương có tỷ lệ điều tiết về ngân sách trung ương. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị bãi bỏ quy định tại điểm b khoản 3 Điều 11 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP (khoản 5 Điều 2 dự thảo Nghị định).

2.3. Kinh phí thực hiện:

* Kinh phí thực hiện trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng:

Với mức chuẩn hiện hành quy định tại Nghị định số 75/2021/NĐ-CP là 1.624.000 đồng thì kinh phí thực hiện trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng năm 2023 là 29.495 tỷ đồng.

Theo phương án 1, nếu nâng mức chuẩn lên 2.055.000 đồng thì kinh phí thực hiện trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng năm 2023 là 32.223 tỷ đồng, tăng thêm 2.728 tỷ đồng.

Theo phương án 2, nếu nâng mức chuẩn lên 2.111.000 đồng thì kinh phí thực hiện trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng năm 2023

là 32.663 tỷ đồng, tăng thêm 3.168 tỷ đồng và cao hơn 440 tỷ đồng so với phương án 1.

* Kinh phí thực hiện chế độ điều dưỡng:

Năm 2023, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất thời điểm thực hiện mức chuẩn theo Nghị định sửa đổi, bổ sung đối với chế độ điều dưỡng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 nên năm 2023 không phát sinh kinh phí bảo đảm thực hiện chế độ này.

Năm 2024, với cơ cấu điều dưỡng tập trung là 20% tổng số đối tượng hưởng chế độ điều dưỡng trong năm thì khoản kinh phí đảm bảo chế độ điều dưỡng như sau:

Theo phương án 1: với mức chuẩn là 2.055.000 đồng thì kinh phí thực hiện chế độ điều dưỡng năm 2024 là 1.113,7 tỷ đồng, tăng thêm khoảng 233,7 tỷ đồng so với năm 2023.

Theo phương án 2: với mức chuẩn là 2.111.000 đồng thì kinh phí thực hiện chế độ điều dưỡng năm 2024 là 1.144 tỷ đồng, tăng thêm khoảng 264 tỷ đồng so với năm 2023 và cao hơn 30,3 tỷ đồng so với phương án 1.

Như vậy, với thời điểm thực hiện như trên và mức chuẩn theo phương án 1 thì nhu cầu kinh phí đảm bảo là 33.336,7 tỷ đồng, mức chuẩn theo phương án 2 thì nhu cầu kinh phí đảm bảo là 33.807 tỷ đồng (cao hơn 470,3 tỷ đồng so với phương án 1).

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

Quá trình soạn thảo Nghị định, các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương đều nhất trí về sự cần thiết ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng theo hướng tăng mức chuẩn và các chế độ trợ cấp, phụ cấp với người có công với cách mạng. Hiện chỉ có 01 nội dung về mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng (với 02 phương án) còn có ý kiến như sau:

- Có 02/23 Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và 1/39 địa phương lựa chọn phương án 1 (mức chuẩn = 2.055.000 đồng). Trong đó có ý kiến của Bộ Tài chính trên cơ sở tính toán khả năng cân đối ngân sách nhà nước.

- Có 08/23 Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và 35/39 địa phương lựa chọn phương án 2 (mức chuẩn = 2.111.000 đồng).

- Có 13/23 Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và 3/39 địa phương không lựa chọn cụ thể phương án nào.

Mặc dù quá trình soạn thảo, đa số ý kiến đề xuất lựa chọn thực hiện theo phương án 2 với mức điều chỉnh tăng cao hơn nhưng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp thu ý kiến Bộ Tài chính để lựa chọn phương án 1 (mức chuẩn là 2.055.000 đồng) để thể hiện trong dự thảo Nghị định. Mức tăng của phương án 1 tuy thấp hơn phương án 2 nhưng đảm bảo tính khả thi, cân đối ngân sách và thực hiện đúng yêu cầu Quốc hội tại Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 quy định từ ngày 01 tháng 7 năm 2023 (là: tăng mức chuẩn trợ cấp người có công bảo đảm không thấp hơn mức chuẩn hộ nghèo khu vực thành thị).

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: Dự thảo Nghị định, Báo cáo đánh giá tác động chính sách, Báo cáo vấn đề lồng ghép giới, Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, Bản tổng hợp ý kiến, giải trình, tiếp thu ý kiến; Báo cáo thẩm định và Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định).

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính;
- Vụ Pháp chế, Vụ Kế hoạch - Tài chính;
- Lưu: VT, Cục NCC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Bá Hoan